SAO Y; Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; 23/10/2023 09:04:51

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /2023/NQ-HĐND	*Lai Châu, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức hỗ trợ, mức thưởng đối với học sinh, giáo viên, chuyên gia, người phụ trách trong công tác tập huấn, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa trên địa bàn tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 3666/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ, mức thưởng đối với học sinh, giáo viên, chuyên gia, người phụ trách trong công tác tập huấn, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa của tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 501/BC-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ, mức thưởng đối với học sinh, giáo viên, chuyên gia, người phụ trách trong công tác tập huấn, bồi dưỡng

học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường, huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực, quốc tế trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh các đơn vị trường học thuộc tỉnh Lai Châu tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường, huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế.

b) Giáo viên, chuyên gia trong và ngoài tỉnh trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường, huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế *(chuyên gia tập huấn, bồi dưỡng cho đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, khu vực và quốc tế là giáo sư, phó giáo sư, tiến sỹ, các nhà khoa học có uy tín trong hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi cấp quốc gia; công chức sở Giáo dục và Đào tạo có kinh nghiệm ôn thi học sinh giỏi; giáo viên các trường chuyên đã có học sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế; giáo viên, giảng viên có kinh nghiệm trong công tác ôn thi học sinh giỏi).*

c) Người phụ trách lớp tập huấn, bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế *(người phụ trách lớp tập huấn, bồi dưỡng là lãnh đạo, chuyên viên cơ quan quản lý chuyên môn và đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng).*

Điều 2. Quy định nội dung, mức hỗ trợ cho công tác tập huấn, bồi dưỡng

1. Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ (đồng)
a	Hỗ trợ tiền công cho người phụ trách lớp tập huấn, bồi dưỡng *(tối đa 05 người, không quá 30 ngày/năm học)*	người/ ngày	50.000
b	Hỗ trợ tiền công biên soạn và giảng dạy của giáo viên *(tối đa 240 tiết/môn học, 04 tiết/buổi dạy, một người được hỗ trợ không quá 200 tiết/môn học)*	tiết dạy	325.000
c	Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh trong thời gian tập trung bồi dưỡng tại tỉnh *(không bao gồm học sinh thường trú trên địa bàn thành phố Lai Châu).* Thời gian hỗ trợ tính theo số ngày thực tế tập huấn, bồi dưỡng nhưng không quá 30 ngày/năm học	người/ngày	150.000

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ (đồng)
d	Hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho giáo viên và học sinh trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng ngoài tỉnh *(tính theo số ngày thực tế tập huấn, bồi dưỡng nhưng không quá 30 ngày/năm học)*		
	- Tiền ăn	người/ngày	200.000
	- Tiền thuê phòng nghỉ	Thực hiện theo điểm c, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu *(mức chi cho công chức, viên chức)*	
đ	Hỗ trợ chi phí đi lại cho giáo viên và học sinh từ thành phố Lai Châu đến địa điểm tập huấn, bồi dưỡng *(một lượt đi và về/một đợt tập huấn, bồi dưỡng)*	Hỗ trợ bằng giá vé của phương tiện kinh doanh vận tải hành khách thông thường bằng xe ô tô	
e	Hỗ trợ thuê chuyên gia bồi dưỡng cho đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, khu vực và quốc tế *(04 tiết/ buổi dạy, tối đa 30 buổi/môn/năm học)*	buổi/môn	2.000.000

2. Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường, huyện, tỉnh

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ (đồng)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp trường
a	Hỗ trợ tiền công cho người phụ trách lớp bồi dưỡng *(tối đa 05 người, không quá 30 ngày/năm học)*	người/ ngày	40.000	30.000	
b	Hỗ trợ tiền công biên soạn và giảng dạy của giáo viên *(tối đa 240 tiết/môn học, 04 tiết/buổi dạy, một người được hỗ trợ không quá 200 tiết/môn học)*	tiết dạy	260.000	195.000	130.000

c	Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh trong thời gian tập trung bồi dưỡng *(áp dụng cho học sinh có khoảng cách từ nơi thường trú đến địa điểm bồi dưỡng từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và từ 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông)*	người/ ngày	120.000	90.000	
d	Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ cho học sinh trong thời gian tập trung bồi dưỡng *(không bao gồm học sinh các trường cấp trung học phổ thông)*	Áp dụng bằng 50% mức quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu *(mức chi cho công chức, viên chức)*			

Điều 3. Mức tiền thưởng

1. Học sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường, huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế *(không bao gồm tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 110/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế)*

TT	Đối tượng	Mức thưởng cho các giải (đồng)			
		Nhất/huy chương vàng	Nhì/huy chương bạc	Ba/huy chương đồng	Khuyến khích
a	Học sinh đoạt giải khu vực và quốc tế	20.000.000	15.000.000	10.000.000	5.000.000
b	Học sinh đoạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia	4.000.000	3.000.000	2.000.000	1.500.000
c	Học sinh đoạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh	1.500.000	1.000.000	700.000	
d	Học sinh đoạt giải học sinh giỏi cấp huyện	700.000	500.000	300.000	
đ	Học sinh đoạt giải học sinh giỏi cấp trường	350.000	250.000	150.000	

2. Giáo viên trực tiếp tập huấn, bồi dưỡng và người phụ trách lớp tập huấn, bồi dưỡng có học sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế

TT	Đối tượng	Đơn vị tính	Tỷ lệ % tiền thưởng so với tổng tiền thưởng của các học sinh đoạt giải quy định tại khoản 1 Điều này		
			Cấp quốc gia, khu vực và quốc tế	Cấp tỉnh	Cấp huyện
a	Giáo viên *(thưởng không quá 03 giáo viên/môn/năm học)*	người/ môn	50	30	25
b	Người phụ trách lớp tập huấn, bồi dưỡng *(thưởng không quá 05 người/năm học)*	người	15	10	10

Điều 4. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí tập huấn, bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp trường, huyện, tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế

a) Chi công tác tập huấn, bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, khu vực và quốc tế do ngân sách tỉnh đảm bảo.

b) Chi công tác bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp trường do ngân sách các huyện, thành phố đảm bảo; đối với các đơn vị trực thuộc sở Giáo dục và Đào tạo sử dụng từ định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm cho các đơn vị.

2. Kinh phí chi thưởng: Được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, Quỹ khuyến học và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Giàng Páo Mỷ